TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/DS-ST
Ngày 11 - 02 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn.

Bà Nguyễn Kim Kết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 875/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Hồng Ng, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Ấp Th, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*:

1. Ông Đinh Ngọc C; địa chỉ cư trú: Ấp Th, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Đặng Thị X; địa chỉ cư trú: Ấp Th, xã T, huyện Đi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Phạm Hồng Ng trình bày: Ngày 29/8/2024 âm lịch vợ chồng ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X hỏi vay của bà 70.000.000 đồng, lãi suất 3.500.000 đồng/tháng, thời hạn vay đến ngày 28/01/2025. Khi vay bà X có viết biên nhận nợ, cho đến nay vợ chồng bà X chỉ trả được 01 tháng lãi, dù bà nhiều lần yêu cầu, vợ chồng ông C, bà X hứa hẹn nhưng đều không thực hiện. Nay bà yêu cầu vợ chồng ông C, bà X trả số tiền trên, không tính lãi suất.

- Ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng; không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hồng Ng thấy rằng: Ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Do ông C, bà X không phản đối yêu cầu khởi kiện của bà Ng nên khẳng định việc ông C, bà X có hỏi vay của bà Ng 70.000.000 đồng như bà Ng khởi kiện là sự thật. Việc ông C, bà X không trả nợ làm thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Ng nên buộc ông C, bà X có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ng số tiền trên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông C, bà X phải liên đới chịu tương ứng với số tiền phải trả cho bà Ng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hồng Ng. Buộc ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Hồng Ng 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Ng cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng ông C, bà X phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Ngọc C và bà Đặng Thị X liên đới chịu là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Phạm Hồng Ng 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002364 ngày 18/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Ng có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông C, bà X có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Liêu Chí Khanh